

**UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **920**/UBND-KSTTHC

Hà Nội, ngày **02** tháng **4** năm 2023

V/v rà soát, lập danh sách tài khoản sử dụng “hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hà Nội” và ký văn bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết nối đến “Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư”

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Tờ trình số 793/TTr-STTTT ngày 30/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện, thị xã; các xã, phường, thị trấn xác nhận danh sách tài khoản tham gia sử dụng “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hà Nội” và ký văn bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết nối đến “Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư” tại các đơn vị trên địa bàn Thành phố.

Về việc này, UBND Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Thống nhất với đề xuất của Sở Thông tin và Truyền thông.
2. Giao:

a) Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND các quận, huyện, thị xã thực hiện rà soát, lập danh sách tài khoản tham gia sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố của đơn vị (tại Phụ lục 1 kèm theo) và thực hiện ký văn bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết nối đến “Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư” theo quy định của Bộ Công an (tại Phụ lục 2 kèm theo) gửi Sở Thông tin và Truyền thông chậm nhất trong ngày 03/4/2023 (Thứ 2).

b) Sở Thông tin và Truyền thông khẩn trương tổng hợp, hoàn thiện quy trình thủ tục, đảm bảo việc kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư của Thành phố theo đúng quy định trong ngày 04/4/2023 (Thứ 3).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố; (để báo cáo)
- PCTTT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- VPUB: CVP; các PCVP: C.N.Trang, P.T.T.Huyền,
- các phòng: KSTTHC, KGVX, TH, THCB;
- Lưu: VT, KSTTHC (Nga).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn

HỎA TỐC

Phụ lục 1

RÀ SOÁT DANH SÁCH TÀI KHOẢN SỬ DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT TTHC THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo văn bản số: **920/UBND-KSTTHC** ngày **02 tháng 4** năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TÀI KHOẢN ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG HỆ THỐNG THÔNG TIN
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THÀNH PHỐ KHAI THÁC DỊCH VỤ DÂN CƯ

1. Đơn vị đăng ký:

2. Tên hệ thống thông tin: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hà Nội.

3. Đầu mối liên hệ (Phụ trách CNTT):

- Họ và tên: Chức vụ:

- Số điện thoại: Thư điện tử:

- Đơn vị công tác:

4. Danh sách tài khoản đăng ký (cần điền đầy đủ thông tin theo mẫu; nếu cán bộ được giao nhiều vị trí đề nghị ghi rõ):

STT	Tên tài khoản đăng nhập (đã đăng ký)	Họ và tên	Số điện thoại	Số lần truy vấn trong ngày	Vai trò sử dụng hệ thống	Tên đơn vị	Ghi chú
1	NguyenVanQ_donvi	Nguyễn Văn Q		...	Quản trị hệ thống đơn vị	Sở/Huyện	
2	NguyenVanA_donvi	Nguyễn Văn A		...	Cán bộ Một cửa	Sở/Huyện...	
3	NguyenVanB_donvi	Nguyễn Văn B	...	...	Chuyên viên Phòng	Sở/Huyện...	
3	NguyenVanC_donvi	Nguyễn Văn C	...	...	Công chức xã, lĩnh vực	Xã ...	Tiếp nhận + Giải quyết
5	NguyenVanD_donvi	Nguyễn Văn D	...	...	Lãnh đạo Phòng		
6	NguyenVanE_donvi	Nguyễn Văn E	...	...	Lãnh đạo Đơn vị		
7	NguyenVanF_donvi	Nguyễn Văn F	...	...	Lãnh đạo Đơn vị		

... .., ngày tháng ... năm 2023

ĐẠI DIỆN.....

(Ký; đóng dấu; ghi rõ họ, tên)

Phụ lục 2

MẪU CAM KẾT BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN TRONG KẾT NỐI ĐẾN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ*(Theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Công an)**(Kèm theo văn bản số: 920/UBND-KSTTHC ngày 02 tháng 4 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội)***1. Mẫu đối với tổ chức****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BẢN CAM KẾT****BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THÀNH PHỐ TRONG KẾT NỐI ĐẾN “CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ”
(Áp dụng đối với tổ chức)***Hôm nay, ngày .../.../2023, tại***Tôi tên là:..... Quốc tịch: Việt Nam****Số CMND/CCCD: Số điện thoại:****Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....****Là người đại diện cho đơn vị:****Chức vụ:.....**

Cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

I. Quy định chung và Điều luật áp dụng**1. Quy định chung**

- Bản Cam kết này có giá trị ràng buộc bắt buộc đối với cơ quan, đơn vị tham gia quản trị, vận hành, khai thác, sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố kết nối chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác thông tin về công dân Việt Nam.

- Người được phép nắm giữ thông tin bảo mật là: Những người có tên trong “Phiếu đăng ký kết nối CSDL quốc gia về dân cư” tham gia trực tiếp vào hệ thống để xử lý thủ tục hành chính và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đăng ký kết nối đến CSDL quốc gia về dân cư và Lãnh đạo, cán bộ thực hiện công tác quản trị hệ thống thuộc Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư – Bộ Công an.

- Một số từ ngữ sử dụng trong Bản Cam kết:

(1) Từ “Tài khoản” tại bản cam kết này được hiểu gồm 2 loại tài khoản:

- Tài khoản kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố Hà Nội với hệ thống CSDL quốc gia về Dân cư theo quy định;
- Tài khoản trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố Hà Nội (quản trị, người sử dụng) có đăng ký khai thác CSDL quốc gia về Dân cư.

(2) An ninh thông tin là việc bảo đảm thông tin trên mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

(3) Bảo mật dữ liệu là việc bảo đảm bí mật về thông tin trên hệ thống và thông tin công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Điều luật áp dụng

- Điều 17 Luật An ninh mạng quy định về “Phòng, chống gián điệp mạng, bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng”.

- Điều 5 Luật Bảo vệ Bí mật Nhà nước quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước”

- Điều 337 Bộ Luật Hình sự Việt Nam năm 2015 quy định:

“Người nào cố ý làm lộ bí mật nhà nước, chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy vật hoặc tài liệu bí mật nhà nước, nếu không thuộc trường hợp phạm tội gián điệp thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: bí mật nhà nước thuộc độ tối mật; Lợi dụng chức vụ quyền hạn làm lộ bí mật nhà nước.

Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 10 đến 15 năm: có tổ chức; bí mật nhà nước thuộc độ tuyệt mật.

Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

- Điều 159 Bộ Luật Hình sự 2015: “Tội xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác phạt cao nhất 03 năm”

II. NỘI DUNG CAM KẾT

Trong quá trình tham gia khai thác hệ thống và thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ quan/Đơn vị cam kết thực hiện nghiêm túc những nội dung về an toàn và bảo mật dữ liệu sau đây:

(1) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, công chức thuộc thẩm quyền quản lý khai thác CSDL quốc gia về dân cư và các tổ chức liên quan cam kết các nội dung sau:

- Quản lý, sử dụng tài khoản trên hệ thống, tài khoản kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố Hà Nội với hệ thống CSDL quốc gia

về Dân cư để khai thác CSDL quốc gia về Dân cư thuộc đơn vị mình đúng mục đích yêu cầu nghiệp vụ, đối tượng sử dụng, bảo đảm an toàn cho những thông tin nhận được, khai thác được từ CSDL quốc gia về Dân cư theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Nghị định 47 ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước và khoản 2, Điều 17 Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ngày 12/6/2018;

- Có trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, yêu cầu công chức thuộc thẩm quyền quản lý có đăng ký khai thác CSDL quốc gia về Dân cư ký cam kết việc thực hiện các nội dung bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tài khoản, dữ liệu trên hệ thống trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng vai trò, nhiệm vụ của công chức và tổ chức;

- Chỉ sử dụng dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích; Không thực hiện các hành vi cố ý gây thiệt hại, mất mát, lộ lọt thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Không tự ý truy cập, thực hiện các chức năng nằm ngoài quyền hạn, khai thác, tấn công hoặc lợi dụng các vấn đề, điểm yếu an ninh trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Có trách nhiệm bảo vệ các thông tin trong khi sử dụng, lưu trữ, truyền tải trước các hành động truy cập, sử dụng trái phép.

(2) Thông báo ngay cho Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, đơn vị quản lý, vận hành hệ thống khi phát hiện các vấn đề có thể gây mất an ninh, an toàn thông tin và bảo mật.

Trường hợp vi phạm các Điều nêu tại bản cam kết này, đơn vị và cá nhân vi phạm hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu các hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cam kết này được soạn thảo bằng tiếng Việt, bao gồm trang, lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau./.

Hà Nội, ngày tháng ... năm 2023

ĐẠI DIỆN.....

Người cam kết

(Ký; đóng dấu; ghi rõ họ, tên)

2. Mẫu đối với cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN TRONG KẾT NỐI ĐẾN “CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ” (Áp dụng đối với cá nhân)

Hôm nay, ngày .../.../2023, tại

Tôi tên là:

Số CMND/CCCD: Số điện thoại:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Đơn vị công tác:

Chức vụ:

Tôi xin cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố và trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1. Quy định chung và Điều luật áp dụng

a. Quy định chung

- Bản Cam kết này có giá trị ràng buộc bắt buộc đối với cá nhân tham gia trực tiếp vào hệ thống để khai thác thông tin công dân.

- Người được phép nắm giữ thông tin bảo mật: Là những người có tên trong “Phiếu đăng ký kết nối CSDL quốc gia về dân cư” tham gia trực tiếp vào hệ thống để xử lý thủ tục hành chính và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đăng ký kết nối đến CSDL quốc gia về dân cư.

b. Điều luật áp dụng xử phạt về hành vi làm lộ lọt bí mật nhà nước và thông tin cá nhân của người khác

- Điều 17 Luật An ninh mạng quy định về “Phòng, chống gián điệp mạng, bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng”.

- Điều 5 Luật Bảo vệ Bí mật Nhà nước quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước”

- Điều 337 Bộ Luật Hình sự Việt Nam năm 2015 quy định:

+ “Người nào cố ý làm lộ bí mật nhà nước, chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy vật hoặc tài liệu bí mật nhà nước, nếu không thuộc trường hợp phạm tội gián điệp thì

bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

+ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: bí mật nhà nước thuộc độ tối mật; Lợi dụng chức vụ quyền hạn làm lộ lọt bí mật nhà nước.

+ Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 10 đến 15 năm: có tổ chức; bí mật nhà nước thuộc độ tuyệt mật.

+ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

- Điều 159 Bộ Luật Hình sự 2015: “Tội xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác phạt cao nhất 03 năm”

2. Nội dung thực hiện việc an toàn và bảo mật thông tin

a. *Nội dung An toàn thông tin* là sự bảo vệ thông tin số và các hệ thống thông tin tránh bị truy cập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép nhằm bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin.

b. *Nội dung An ninh thông tin* là việc bảo đảm thông tin trên mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

c. *Nội dung Bảo mật thông tin* là việc bảo đảm bí mật về thông tin công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thông tin bảo mật: Là tất cả thông tin hiển thị trên hệ thống. Cơ quan, đơn vị khai thác, xác thực thông tin không được cung cấp cho bên thứ ba hoặc sử dụng thông tin bảo mật vì bất kỳ lý do gì, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của đơn vị.

3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Trong quá trình vận hành khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tôi cam đoan:

a. Không lợi dụng quyền hạn cá nhân để làm lộ lọt thông tin đã khai thác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b. Không tiết lộ tài khoản đã được Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp để khai thác thông tin cho người khác sử dụng.

c. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các yêu cầu về bảo mật an toàn thông tin cho hệ thống và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d. Chỉ sử dụng dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích theo Quy chế được ký kết và theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

đ. Có trách nhiệm bảo vệ các thông tin trong khi sử dụng, lưu trữ, truyền tải trước các hành động truy cập, sử dụng trái phép.

e. Không thực hiện các hành vi cố ý gây thiệt hại, mất mát, lộ lọt thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Không tự ý truy cập, thực hiện các chức năng nằm

ngoài quyền hạn, khai thác, tấn công hoặc lợi dụng các vấn đề, điểm yếu an ninh trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

g. Thông báo ngay cho cấp trên khi phát hiện các vấn đề có thể gây mất an ninh, an toàn thông tin và bảo mật.

h. Khi thực hiện ký cam kết này, tôi hoàn toàn tự nguyện, trung thực, không bị ép buộc và có đủ năng lực hành vi dân sự để hiểu, ký và sẽ thực hiện đầy đủ nội dung cam kết này.

i. Tôi xin cam đoan đảm bảo an ninh an toàn và bảo mật thông tin về công dân Việt Nam trong sử dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nếu vi phạm tôi xin chịu trách nhiệm về mọi hành vi của mình theo quy định của pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ, tên)